

Số: /QĐ-UBND

Thanh Hoá, ngày tháng năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt kết quả thẩm định Báo cáo đánh giá tác động môi trường Dự án Nâng cấp, cải tạo tuyến đường giao thông từ trung tâm xã đi thôn Mết và thôn Rẻ xã Vân Am, huyện Ngọc Lặc, tỉnh Thanh Hóa của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Ngọc Lặc

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường số 72/2020/QH14 ngày 17/11/2020;

Căn cứ Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Quyết định số 1149/QĐ-UBND ngày 04/4/2022 của UBND tỉnh về việc ủy quyền cho Sở Tài nguyên và Môi trường tổ chức thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường; giấy phép môi trường; phương án cải tạo, phục hồi môi trường của các dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh;

Theo Nghị quyết số 81/NQ-HĐND ngày 27/02/2023 của Hội đồng nhân dân huyện Ngọc Lặc về việc quyết định chủ trương đầu tư xây dựng dự án: Nâng cấp, cải tạo tuyến đường giao thông từ trung tâm xã đi thôn Mết và thôn Rẻ xã Vân Am, huyện Ngọc Lặc; Nghị quyết số 93/NQ-HĐND ngày 14/07/2023 của Hội đồng nhân dân huyện Ngọc Lặc về việc điều chỉnh chủ trương đầu tư xây dựng dự án Nâng cấp, cải tạo tuyến đường giao thông từ trung tâm xã đi thôn Mết và thôn Rẻ xã Vân Am, huyện Ngọc Lặc;

Xét Văn bản số 10338/STNMT-BVMT ngày 06/11/2023 của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường về kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án Nâng cấp, cải tạo tuyến đường giao thông từ trung tâm xã đi thôn Mết và thôn Rẻ xã Vân Am, huyện Ngọc Lặc;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 1637/Tr-STNMT ngày 05/12/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kết quả thẩm định Báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án Nâng cấp, cải tạo tuyến đường giao thông từ trung tâm xã đi thôn Mết và thôn Rẻ xã Vân Am, huyện Ngọc Lặc (sau đây gọi là Dự án) của Ban Quản lý dự án Đầu tư và Xây dựng huyện Ngọc Lặc (sau đây gọi là Chủ dự án) thực hiện tại xã Vân Am, huyện Ngọc Lặc, tỉnh Thanh Hóa với các nội dung, yêu cầu về bảo vệ môi trường ban hành kèm theo Quyết định này.

Điều 2. Chủ dự án có trách nhiệm thực hiện quy định tại Điều 37, Luật Bảo vệ môi trường và Điều 27, Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường.

Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường chịu trách nhiệm trước pháp luật và trước UBND tỉnh về kết quả thẩm định Báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án Nâng cấp, cải tạo tuyến đường giao thông từ trung tâm xã đi thôn Mết và thôn Rẻ xã Vân Am, huyện Ngọc Lặc của Ban Quản lý dự án Đầu tư và Xây dựng huyện Ngọc Lặc thực hiện tại xã Vân Am, huyện Ngọc Lặc, tỉnh Thanh Hóa.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Chủ tịch UBND huyện Ngọc Lặc, Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Ngọc Lặc và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3, QĐ;
- Bộ TN&MT (để b/c);
- UBND xã Vân Am (để giám sát);
- Các ngành có liên quan;
- Lưu: VT, CCBVMT, PgNN.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lê Đức Giang

CÁC NỘI DUNG, YÊU CẦU VỀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG
Dự án Nâng cấp, cải tạo tuyến đường giao thông từ trung tâm xã đi thôn
Mét và thôn Rẻ xã Vân Am, huyện Ngọc Lặc, tỉnh Thanh Hóa
của Ban Quản lý dự án đầu tư dựng huyện Ngọc Lặc

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2023 của
Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa)

1. Thông tin về dự án

1.1. Thông tin chung

- Tên dự án: Nâng cấp, cải tạo tuyến đường giao thông từ trung tâm xã đi thôn Mét và thôn Rẻ xã Vân Am, huyện Ngọc Lặc.
- Địa điểm thực hiện: Xã Vân Am, huyện Ngọc Lặc, tỉnh Thanh Hoá.
- Chủ đầu tư: Ban QLDA Đầu tư xây dựng huyện Ngọc Lặc
- + Người đại diện: Ông Nguyễn Văn Dũng Chức vụ: Giám đốc
- + Địa chỉ: Phố Lê Hoàn, thị trấn Ngọc Lặc, huyện Ngọc Lặc, tỉnh Thanh Hoá.
- + Điện thoại: 0963.139.756

1.2. Phạm vi, quy mô, công suất

a. *Phạm vi dự án*: Dự án thực hiện tại địa giới hành chính xã Vân Am, huyện Ngọc Lặc, tỉnh Thanh Hoá; trong đó:

- Điểm đầu tuyến: Km0+00 tại trung tâm xã Vân Am.
- Điểm cuối tuyến: Km4+300, xã Vân Am.

b. *Quy mô, công suất dự án*:

- Mở rộng và cải tạo tuyến đường giao thông hiện có với tổng chiều dài khoảng 4.300m, chiều rộng nền đường $B_n=6,0m$; trong đó, mặt đường đổ bê tông xi măng, chiều rộng mặt đường $B_m=3,5m$; lề đường $B_l= 2 \times 1,25m$; xây dựng hệ thống mương thoát nước hai bên tuyến đường.

1.3. Các hạng mục công trình và hoạt động của dự án đầu tư

a. *Giải phóng mặt bằng*:

Tổng diện tích giải phóng mặt bằng dự án là $6.000m^2$ trong đó diện tích là đất trồng lúa 2 vụ ($1000m^2$) và đất vườn của các hộ dân ($5000m^2$).

b. *Tuyến đường*:

- Chiều dài tuyến đường: $L=4.300m$; Bề rộng nền đường $B_n = 6,0m$; Bề rộng mặt đường $B_m = 3,5m$.

- Kết cấu: Mặt đường: Bê tông xi măng dày 22cm; móng đường: Lớp móng cấp phối đá dăm loại 2 đầm chặt dày 18cm; nền đường: Đắp đất độ chặt $K=0,95$.

c. *Thoát nước*:

Cấu tạo cống ngang đường: Móng cống, chân khay được đổ bê tông xi măng M150 đá 1x2 trên lớp đá dăm đệm móng đá 4x6 dày 10cm. Thân cống đổ

bê tông M150 đá 1x2, tường cánh và tường đầu cống đổ bê tông xi măng M150 đá 1x2 dày 40cm.

1.4. Các yếu tố nhạy cảm về môi trường

Dự án có yêu cầu chuyển đổi mục đích sử dụng đất trồng lúa nước từ 02 vụ trở lên với diện tích khoảng 1000m².

2. Hạng mục công trình và hoạt động của dự án đầu tư có khả năng tác động xấu đến môi trường

Các tác động chính của dự án chỉ phát sinh chủ yếu trong giai đoạn xây dựng từ các hoạt động giải phóng mặt bằng, phát quang thực vật, san nền, thi công nền đường, mặt đường, hoạt động vận chuyển nguyên vật liệu, hoạt động của máy móc, thiết bị trên công trường, hoạt động của công nhân tham gia thi công xây dựng... Các hoạt động này sẽ phát sinh bụi, khí thải, nước thải xây dựng, nước thải sinh hoạt, chất thải rắn xây dựng, chất thải rắn sinh hoạt, chất thải nguy hại, tiếng ồn, độ rung...; tác động đến dân cư, nguồn nước và các yếu tố tự nhiên, xã hội khác.

3. Dự báo các tác động môi trường chính, chất thải phát sinh giai đoạn thi công:

3.1. Nguồn phát sinh, quy mô, tính chất của nước thải:

- Nước thải sinh hoạt công nhân phát sinh khoảng 1,44 m³/ngày, Trong đó: nước thải rửa tay chân: 0,72 m³/ngày.đêm; nước vệ sinh: 0,576 m³/ngày.đêm. Nước thải từ quá trình ăn uống: 0,144 m³/ngày đêm. Nước thải sinh hoạt chủ yếu chứa thành phần như chất rắn lơ lửng, các hợp chất hữu cơ, Coliform.

- Nước thải rửa thiết bị thi công hạng mục công trình, rửa xe ra vào công trình dự án có khoảng 3,06 m³/ngày. Thành phần chủ yếu gồm: Cặn lơ lửng, dầu mỡ,...

- Lượng nước mưa chảy tràn tại khu vực công trường thi công có lưu lượng 284,05 m³/ngày. Thành phần chủ yếu: Bùn đất, rác thải, chất rắn lơ lửng,...

3.2. Nguồn phát sinh, quy mô, tính chất của khí thải:

Trong giai đoạn thi công xây dựng bụi, khí thải phát sinh trong quá trình đào đắp; phương tiện thi công; phương tiện vận chuyển; trút đổ nguyên vật liệu, thi công nền đường, mặt đường, thi công cầu... Thành phần chủ yếu gồm: bụi, CO, SO₂, NO₂, hơi xăng,...

3.3. Chất thải rắn, chất thải nguy hại

a. Quy mô tính chất của chất thải rắn:

- Chất thải rắn sinh hoạt công nhân phát sinh khoảng 11,2kg/ngày. Trong đó: Chất thải rắn hữu cơ chiếm 90% tương đương 10,08 kg/ngày; Chất thải rắn vô cơ chiếm 10% tương đương 1,12 kg/ngày.

- Tổng khối lượng vét bùn hữu cơ: 796,31m³.

- Khối lượng phá dỡ công trình hiện hữu và phát quang thực vật là 120 tấn.

- Chất thải rắn từ quá trình xây dựng vật liệu rời như đất, cát, đá... là 132,142 tấn.

- Chất thải rắn sắt thép thừa, bao bì xi măng... là 1,32 tấn.

b. Quy mô tính chất của chất thải nguy hại:

- Chất thải rắn nguy hại phát sinh khối lượng khoảng 5,0 kg/tháng. Thành phần bao gồm: Giẻ lau chùi máy móc, vỏ chai đựng dầu nhớt, pin, ắc quy, nhựa....

- Chất thải lỏng nguy hại phát sinh khoảng 126 lít/toàn bộ quá trình thi công. Thành phần chủ yếu là dầu thải.

3.4. Các tác động khác:

a. Tác động do, tiếng ồn, độ rung:

Tiếng ồn, độ rung phát sinh từ các hoạt động thi công của các loại máy móc, thiết bị trên công trường. Các đối tượng bị tác động bao gồm người dân sinh sống xung quanh khu vực dự án, công nhân thi công tại công trường và người dân tham gia giao thông qua khu vực dự án.

b. Các rủi ro, sự cố môi trường: Rủi ro, sự cố tai nạn lao động; Rủi ro, sự cố cháy nổ,...

c. Tác động do chiếm dụng đất nông nghiệp (đất lúa 02 vụ trở lên, đất vườn); tuy nhiên, do diện tích đất thu hồi nhỏ nên việc tác động của việc chiếm dụng đất là không đáng kể.

4. Các công trình và biện pháp bảo vệ môi trường giai đoạn thi công dự án:

4.1. Về thu gom và xử lý nước thải

a. Các biện pháp thu gom, xử lý nước thải sinh hoạt:

- Nước thải từ quá trình vệ sinh cá nhân (đại tiện, tiểu tiện) được thu gom bằng 02 nhà vệ sinh di động tại khu lán trại. Kích thước của mỗi nhà vệ sinh là 2.500x1.300x1000 (mm) (bể chứa chất thải: 500 lít; bể chứa nước dự trữ: 200 lít). Hợp đồng với đơn vị chức năng định kỳ hút bùn cặn (tần suất 01 ngày/lần) đem đi xử lý.

- Nước thải từ quá trình tắm rửa, giặt giũ, vệ sinh tay chân được đưa về hố lắng có thể tích 2,0m³ kết cấu bằng đất đầm chặt, phủ bạt nhựa HDPE xung quanh. Nước thải sau xử lý được thoát ra mương thoát nước chung của khu vực.

- Nước thải từ quá trình ăn uống được đưa về bể tách dầu mỡ thể tích 1m³ (kích thước: 1m x 1m x 1m) sau đưa về hố lắng 2m³ xử lý chung với nước thải rửa tay chân sau đó thoát ra mương thoát nước chung của khu vực.

b. Biện pháp giảm thiểu tác động do nước thải xây dựng:

- Nước thải xây dựng được thu gom về 01 bể lắng tại khu vực lán trại, dung tích 4,0 m³; kết cấu bằng đất đầm chặt, phủ bạt nhựa HDPE xung quanh. Nước thải sau khi qua hố lắng nước thải được được dẫn vào hệ thống mương thoát nước chung của khu vực.

c. Các biện pháp giảm thiểu ô nhiễm do nước mưa chảy tràn:

- Khu vực tập kết nguyên vật liệu được che chắn bằng bạt nhằm hạn chế nước mưa chảy tràn cuốn theo đất, cát, vật liệu xây dựng...

- Thực hiện công tác vệ sinh công trường sau mỗi ngày làm việc nhằm hạn chế các chất ô nhiễm rơi vãi trên mặt bằng thi công.

- Trong điều kiện trời mưa cần tạo các rãnh thoát nước tạm thời (rãnh có kích thước: rộng x sâu = 0,2m x 0,2m) tại những vị trí trũng thấp giúp nước mưa chảy tràn được thoát tốt hơn, tránh tình trạng ngập úng. Treen mương, rãnh thoát nước bố trí các hố lắng (có thể tích khoảng 01 m³) để lắng và loại bỏ đất, cát, rác thải vương vãi... khoảng cách giữa các hố dự kiến từ 30 - 40m/hố.

4.2. Đối với xử lý bụi, khí thải:

- Trang bị đầy đủ bảo hộ lao động gồm: quần áo bảo hộ, mũ, khẩu trang, kính...theo quy định, công nhân phải được bố trí thời gian nghỉ ngơi hợp lý. Số lượng 2 bộ/người/quá trình thi công dự án.

- Đối với hoạt động đào đắp, hoạt động đổ thải, thực hiện trút đổ đến đâu, san gạt lu lèn đến đó để giảm bụi khuếch tán vào môi trường.

- Thường xuyên phun nước dập bụi tại khu vực thi công và tuyến đường vận chuyển nguyên vật liệu. Tần suất phun nước 04 lần/ngày và tăng số lần phun nước trong điều kiện thời tiết khô hanh tại một số vị trí nhạy cảm như tuyến đường qua các khu dân cư lân cận.

- Các xe vận tải chuyên chở nguyên vật liệu cho quá trình thi công xây dựng phải có bạt che kín thùng xe, xe chở bùn thải phải được gia cố thùng xe bằng bạt HDPE.

- Bố trí khu vực rửa xe máy và thiết bị thi công dự án trước khi ra khỏi khu vực công trường tại khu vực cổng ra vào công trường.

- Tại các kho bãi chứa vật liệu xây dựng, đặc biệt là nơi để xi măng chúng tôi sẽ che chắn cẩn thận nhằm hạn chế sự phát tán bụi vào không khí khi có gió.

- Xử lý bụi cát bay: Khu vực chứa cát, đá xây dựng, xi măng sử dụng bạt phủ kín và sau khi lấy xong vật liệu sẽ được tập bạt lại để chống phát tán bụi.

- Trong quá trình thi công nguyên vật liệu cần tập kết đúng, trong phạm vi dự án theo bản vẽ thiết kế thi công.

- Áp dụng các biện pháp thi công tiên tiến, cơ giới hoá tới mức tối đa, các máy móc thi công hiện đại và hiệu suất sử dụng nhiên liệu cao nhằm hạn chế phát sinh bụi từ khí thải.

- Thường xuyên quét dọn tại vị trí thi công tuyến qua khu dân cư xã Vân Am, các nút giao khu dân cư và nút giao với các đường liên xã.

4.3. Các công trình, biện pháp quản lý chất thải rắn, chất thải nguy hại:

a. Biện pháp giảm thiểu chất thải rắn sinh hoạt

- Trang bị 01 thùng đựng rác có nắp đậy (dung tích 90 lít/thùng) tại vị trí lán trại công nhân và khu vực công trường thi công. Sử dụng 01 xe đẩy rác

bằng tay (dung tích 0,5 m³/xe) đặt tại khu vực cạnh lán trại công nhân để thu gom rác thải tập trung.

- Toàn bộ rác thải sinh hoạt được đơn vị thi công thuê đơn vị chức năng vận chuyển và xử lý theo quy định với tần suất 01 ngày/lần.

b. Biện pháp giảm thiểu chất thải rắn xây dựng:

- Đối với thực vật phát quang: Được hợp đồng với đơn vị vệ sinh môi trường tại địa phương thu gom, vận chuyển về bãi xử lý rác thải tập trung.

- Đất bóc hữu cơ có khối lượng 769,31 m³ cho các hộ dân thu gom tận dụng làm đất phủ màu cho các diện tích sản xuất nông nghiệp.

- Đối với CTR xây dựng:

+ Xây dựng kế hoạch quản lý và sử dụng vật liệu xây dựng hợp lý; tránh để xảy ra rơi vãi vật liệu khi vận chuyển, tập kết không đúng vị trí quy định làm ảnh hưởng đến hoạt động thi công và môi trường xung quanh.

+ Đối với đất, đá rơi vãi 132,142 tấn được tận dụng đắp nền cho dự án nếu đạt tiêu chuẩn, phần còn lại được đổ thải tại thửa đất số 193 của nhà ông Văn Đình Sinh.

+ Đối với vụn sắt, thép, bao bì xi măng, nhựa,... có khối lượng khoảng 1,32 tấn trong giai đoạn triển khai xây dựng... được thu gom tập trung về khu vực lán trại công nhân để tái sử dụng hoặc bán lại cho các cơ sở thu mua phế liệu trên địa bàn.

4.4. Công trình, biện pháp thu gom, lưu giữ, quản lý, xử lý chất thải nguy hại:

- Trang bị 02 thùng 60 lít đặt tại kho tạm trên công trường để thu gom lưu giữ chất thải rắn nguy hại theo quy định.

- Trang bị 02 thùng phuy 100 lít có dán nhãn mác, có nắp đậy để lưu giữ theo đúng quy định tại khu vực bảo dưỡng; lượng chất thải lỏng nguy hại này được lưu trữ tạm tại khu vực riêng rộng 10m², theo mặt bằng khu lán trại.

- Khu vực lưu giữ chất thải nguy hại có mái che bằng tôn, tránh tác động từ điều kiện tự nhiên mưa, nắng...

- Hợp đồng với đơn vị chức năng để vận chuyển xử lý chất thải nguy hại sau khi kết thúc thi công.

4.5. Biện pháp phòng ngừa, giảm thiểu các tác động khác

a. Biện pháp giảm thiểu tác động do tiếng ồn, độ rung

- Tắt những máy móc hoạt động gián đoạn nếu thấy không cần thiết để giảm mức ồn tích lũy ở mức thấp nhất.

- Vận hành các phương tiện có mức ồn lớn cần phải tránh vận hành cùng một lúc để không làm tăng nguồn ồn vượt giới hạn cho phép theo hướng dẫn của Việt Nam. Bảo trì máy móc, thiết bị và phương tiện trong suốt thời gian thi công.

- Lựa chọn các thiết bị thi công có độ rung thấp, đạt qua chuẩn về độ rung và đảm bảo an toàn cho các công trình hiện có của dự án.

b. Biện pháp giảm thiểu tác động đến giao thông

- Chủ dự án và đơn vị thi công yêu cầu các chủ phương tiện vận chuyển vật liệu đảm bảo an toàn kỹ thuật cho phương tiện và thực hiện nghiêm túc quy định che chắn thùng xe, tốc độ di chuyển trên các tuyến đường... Trong trường hợp rơi vãi vật liệu xuống tuyến đường, chủ phương tiện phải có biện pháp thu dọn ngay tránh gây mất mỹ quan và nguy hiểm cho các phương tiện giao thông khác lưu thông trên tuyến đường.

c. Biện pháp phòng ngừa, ứng phó rủi ro, sự cố tai nạn lao động

Để phòng ngừa, ứng phó với sự cố tai nạn lao động, trong quá trình thi công chủ dự án chỉ đạo đơn vị thi công thực hiện đầy đủ các biện pháp sau:

- Tổ chức hướng dẫn về an toàn lao động cho tất cả công nhân. Treo các nội quy về an toàn lao động, quy trình vận hành máy móc khu trên công trường.

- Trên công trường các khu vực thi công nguy hiểm được bảo vệ bằng rào chắn, cắm đầy đủ biển cảnh báo. Các khu vực thi công, đường giao thông nội bộ bố trí đèn chiếu sáng ban đêm.

- Trên công trường xây dựng các đơn vị thi công thực hiện nghiêm những quy định về an toàn và vệ sinh lao động theo TCVN 5308-91, an toàn về điện TCVN 4086-1995.

- Khi sử dụng các thiết bị thi công phải nắm rõ các yêu cầu an toàn kỹ thuật thiết bị và có đủ điều kiện, năng lực vận hành.

- Khi xảy ra sự cố tai nạn lao động nếu có người bị thương thực hiện sơ cứu tại công trường và nhanh chóng đưa bệnh nhân đến trung tâm y tế xã Vân Am hoặc cơ sở y tế gần nhất để thực hiện các bước cấp cứu và điều trị.

d. Biện pháp giảm thiểu tác động của việc chiếm dụng đất (đất lúa 02 vụ)

- Phối hợp với chính quyền địa phương thực hiện công tác đền bù, giải phóng mặt bằng theo đúng quy định của pháp luật hiện hành và đền bù đất, tài sản trên đất, đất lúa 02 vụ theo đơn giá vào thời điểm kiểm đếm chi tiết, bảo đảm đủ, kịp thời ngân sách cho công tác giải phóng mặt bằng và tái định cư; thực hiện các biện pháp hỗ trợ ổn định sản xuất, hỗ trợ đào tạo nghề đề xuất trong phương án bồi dưỡng hỗ trợ và tái định cư.

- Dự án có sử dụng đất trồng lúa nước để thực hiện dự án, chủ dự án phải làm hoàn chỉnh hồ sơ chuyển đổi mục đích sử dụng đất lúa sang đất phi nông nghiệp để được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép.

5. Các điều kiện có liên quan đến môi trường:

- Thực hiện đầy đủ các nội dung trong quyết định phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường.

- Trong quá trình chuẩn bị, triển khai thực hiện dự án đầu tư trước khi vận hành, trường hợp có thay đổi so với quyết định phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường, chủ dự án đầu tư có trách nhiệm thực hiện theo đúng quy định tại Khoản 4, Điều 37, Luật Bảo vệ môi trường

năm 2020 và Điều 27, Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường năm 2020.

- Công khai báo cáo đánh giá tác động môi trường đã được phê duyệt kết quả thẩm định theo quy định tại Điều 114 của Luật Bảo vệ môi trường năm 2020.

- Tuân thủ các quy định hiện hành về môi trường, đất đai, xây dựng; tài nguyên, lâm nghiệp; an ninh, quốc phòng; bảo tồn đa dạng sinh học; khai thác, xả nước thải vào nguồn nước; các quy định về phòng cháy chữa cháy, ứng cứu sự cố và các quy định pháp luật khác có liên quan trong quá trình thực hiện dự án nhằm ngăn ngừa, giảm thiểu những rủi ro cho môi trường.

- Đảm bảo tính chính xác và chịu trách nhiệm trước pháp luật về các thông tin, số liệu và kết quả tính toán trong báo cáo đánh giá tác động môi trường.

- Thực hiện yêu cầu khác theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường./.